

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 10-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phúc An Hoàn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Mai Hoa Viễn**

2. Bà **Tường Thị Thu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hà Thị Vân**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Hưng**, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2020/TLST-HS ngày 19/10/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 27/10/2020 đối với bị cáo:

BÀN ĐỨC M, tên gọi khác: Không, sinh ngày 24/12/1999 tại huyện C, tỉnh T;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: Thôn K, xã L, huyện C, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông (không xác định) bố dượng Đặng Hữu Đ và bà Bàn Thị T; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 20/8/2020, M một mình ra đường đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết đến khu vực xã B, huyện Đ, tỉnh K, mục đích tìm

mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến ngã ba xã B, huyện Đ, M xuống xe đi bộ khoảng 200m, gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện ma túy, M hỏi và mua được 01 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có 12 gói nhỏ mỗi gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là Heroine vón cục màu trắng với giá 800.000 đồng. Mua được Heroine, M đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết về nhà. Khoảng 16 giờ cùng ngày, về đến nhà M lấy 01 gói nhỏ ra sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể, 11 gói nhỏ còn lại M gói lại như cũ, cất giấu trong đầu ống cây tre làm đòn mái chuồng lợn của gia đình.

Khoảng 12 giờ ngày 21/8/2020, M lấy 01 gói nhỏ trong số 11 gói đã cất giấu ra, gói thêm một lớp nilon màu trắng cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc, 10 gói còn lại, M gói lại bằng giấy có chữ, số, nhiều màu, sau đó gói thêm hai lượt nilon màu trắng, cất giấu vào ống tre như cũ, mục đích để sử dụng. Sau đó đi bộ ra khỏi nhà tìm vị trí vắng người để sử dụng gói Heroine trong túi quần. Đi được khoảng 300m thì tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phối hợp với Công an xã L phát hiện, nghi M *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, tổ Công tác yêu cầu M về Ủy ban nhân dân xã L để làm việc. Tại đây, M tự giác giao nộp 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, tiếp theo là lớp giấy bạc màu vàng trong cùng chứa chất bột vón cục màu trắng, M khai nhận là Heroine, lấy ở nhà đi tìm nơi để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói nhỏ M giao nộp để giám định (phong bì ký hiệu M1).

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, khám xét khẩn cấp chỗ ở của M thu giữ trong đầu ống cây tre làm đòn tay của mái chuồng lợn đối diện với nhà bếp của M, 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng hai lớp nilon màu trắng, tiếp theo lớp giấy có chữ, số nhiều màu trong cùng có chứa 10 gói nhỏ, mỗi gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, trong cùng là chất bột vón cục màu trắng. Tổ công tác lập biên bản khám xét và niêm phong để giám định (phong bì ký hiệu M2).

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 14 giờ 50 ngày 21/8/2020, tại Công an huyện Chiêm Hóa đối với Bàn Đức M, kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 655/GĐKTHS ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,267g (*không thấy hai sáu bảy gam*).

Cáo trạng số: 70/CT-VKSCH ngày 16/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Bàn Đức M về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Bàn Đức M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Đức M từ 13 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 21/8/2020.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo phạm tội không có mục đích vụ lợi, thuộc hộ nghèo, sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Bàn Đức M.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Bàn Đức M quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Đức M Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bàn Đức M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Bàn Đức M đã có hành vi tàng trữ trái phép 11 gói Heroine, với tổng khối lượng 0,267g (*không phải hai sáu bảy gam*), mục đích để sử dụng. Cụ thể: 01 gói nhỏ bị tố công tác Công an huyện Chiêm Hóa phối hợp với Công an xã L phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang, 10 gói nhỏ bị cơ quan Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của M tại thôn K, xã L, huyện C, tỉnh T. Đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ma

Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", "*Sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn*" là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Bàn Đức M xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Bàn Đức M, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Đức M, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, thuộc hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bàn Đức M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Bàn Đức M 01 năm 01 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 21/8/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Bàn Đức M. Vật chứng là 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Bàn Đức M, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Bàn Đức M, giám định ngày 22/8/2020.

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 19 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Bàn Đức M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10/11/2020.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phúc An Hoành